

TCVN 1451:1998
GẠCH ĐẶC ĐẤT SÉT NUNG

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 1451:1998

GẠCH ĐẶC ĐẤT SÉT NUNG

1. Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho gạch đặc sản xuất từ đất sét (có thể có phụ gia) bằng phương pháp dẻo và được nung ở nhiệt độ thích hợp, dùng để xây móng, tường và các bộ phận khác của công trình có trát hoặc ốp bên ngoài. Tiêu chuẩn này không áp dụng cho các loại gạch đặc có khối lượng thể tích nhỏ hơn 1600 kg/m³

2. Tiêu chuẩn trích dẫn

TCVN 6355-1: 1998	Gạch Xây- Xác định cường độ nén
TCVN 6355-2: 1998	Gạch Xây- Xác định cường độ uốn
TCVN 6355-3: 1998	Gạch Xây- Xác định độ hút nước
TCVN 6355-5: 1998	Gạch Xây- Xác định khối lượng thể tích
TCVN 6355-7: 1998	Gạch Xây- Xác định vết tróc do vôi

3. Kích thước, phân loại, ký hiệu

3.1. Kích thước cơ bản của gạch đặc đất sét nung được quy định ở bảng dưới đây

Kích thước cơ bản gạch đặc đất sét nung (tính theo mm)

Tên kiểu gạch	Dài	Rộng	Dày
Gạch đặc 60	220	105	60
Gạch đặc 45	190	90	45

Kích thước gạch có thể khác với bảng trên nhưng cần đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật.

3.2. Theo độ bền cơ học thì gạch đặc đất sét nung được phân làm các mác sau: M50; M75; M100; M125; M150; M200.

3.3 Ký hiệu quy ước của gạch đặc đất sét nung được ghi theo thứ tự: Tên kiểu gạch – Mác gạch – Số hiệu của tiêu chuẩn.

Ví dụ: Gạch đặc loại có chiều dày 60 đạt mác M75 thì được ký hiệu là : Gạch đặc 60 – M200 – TCVN 1451-1998.

4. Yêu cầu kỹ thuật:

4.1 Yêu cầu về hình dáng

Gạch đặc đất sét nung có dạng hình hộp chữ nhật với các mặt bằng phẳng, trên mặt của viên gạch có thể có rãnh hoặc gợn khía. Cạnh viên gạch có thể lượn tròn với bán kính không lớn hơn 5mm, theo mặt cắt vuông góc với phương đùn ép.

4.1.2. Sai lệch kích thước của viên gạch không vượt quá quy định sau:

Theo chiều dài	Theo chiều rộng	Theo chiều dày
± 6mm	± 4mm	± 3mm với gạch đặc 60

		± 2mm với gạch đặc 45
--	--	-----------------------

4.1.3. Khuyết tật về hình dạng bên ngoài của viên gạch không vượt quá quy định sau:

Khuyết tật về hình dạng

Loại khuyết tật	Mức cho phép
Độ cong trên mặt đáy, mặt cạnh tính bằng mm không lớn hơn	4
Số vết nứt xuyên suốt chiều dày, kéo sang chiều rộng không quá 20mm không lớn hơn	1
Số vết sứt cạnh, sứt góc sâu từ 5mm đến 10 mm, chiều dài theo cạnh từ 10mm đến 15mm không lớn hơn	2

4.2. Yêu cầu về tính năng cơ lý

4.2.1. Cường độ nén, uốn của gạch theo từng mác không nhỏ hơn giá trị nêu trong bảng sau

Cường độ nén và uốn (MPa)

Mác gạch	Cường độ nén		Cường độ uốn	
	Trung bình cho 5 mẫu thử	Nhỏ nhất cho 1 mẫu thử	Trung bình cho 5 mẫu thử	Nhỏ nhất cho 1 mẫu thử
M200	20	15	3,4	1,7
M150	15	12,5	2,8	1,4
M125	12,5	10	2,5	1,2
M100	10	7,5	2,2	1,1
M75	7,5	5	1,8	0,9
M50	5	3,5	1,6	0,8

Ghi chú 1 Mpa = 106N/m²

4.2.2. Độ hút nước của gạch đặc đất sét nung không lớn hơn 16%

4.2.3. Số vết tróc do vôi trên bề mặt viên gạch có kích thước trung bình từ 5mm đến 10mm không quá 3 vết.

5. Phương pháp thử

5.1. Lấy mẫu

5.1.1. Số lượng gạch đặc đất sét nung trong mỗi lô cần kiểm tra không lớn hơn 100.000 viên, số lượng nhỏ hơn 100.000 viên cũng được coi là một lô đủ. Mỗi lô phải gồm gạch cùng kiểu, cùng mác ; lấy không ít hơn 50 viên làm mẫu thử. Việc lấy mẫu phải tiến hành sao cho mẫu thử là đại diện cho toàn lô gạch bao gồm các viên được phân bố đều khắp trong lô gạch.

5.1.2. Lượng mẫu thử cho các chỉ tiêu

Số mẫu để kiểm tra kích thước và các chỉ tiêu ngoại quan theo Điều 5.1.1.

Số mẫu thử để kiểm tra các chỉ tiêu cơ lý theo quy định sau:

- o Xác định cường độ nén: 5 viên
- o Xác định cường độ uốn : 5 viên
- o Xác định độ hút nước và khối lượng thể tích : 5 viên
- o Xác định vết tróc do vôi : 5 viên

5.1.3. Sau khi kiểm tra lần thứ nhất, nếu phát hiện được bất kỳ chỉ tiêu nào không đạt yêu cầu quy định thì kiểm tra lại chỉ tiêu đó với số lượng mẫu gấp đôi quy định lấy từ chính lô gạch đó.

5.2. Tiến hành thử

5.2.1. Kiểm tra kích thước, độ cong, vết nứt, vết sứt bằng thước kim loại, thước cặp với độ chính xác đến 1 mm

Kích thước viên gạch là giá trị trung bình cộng của 3 kết quả đo tại hai cạnh bên và giữa của mặt tương ứng.

Bán kính làm tròn góc, chiều dài và chiều sâu vết sứt cạnh, sứt góc là kết quả của phép đo tại các vị trí đó.

Độ cong của mẫu thử trên các mặt xác định theo kẽ hở lớn nhất giữa bề mặt mẫu và cạnh thước áp vào mặt đó.

6. Ghi nhãn, bảo quản, vận chuyển

6.1. Ít nhất 80% số gạch trong lô phải có nhãn hiệu của cơ sở sản xuất

6.2. Gạch có cùng một kiểu, cùng mác được xếp thành kiêu ngay ngắn

6.3. Không được phép quăng, ném, đổ đống khi bốc dỡ, vận chuyển.

TIÊU CHUẨN: TCVN 1451:1998

GẠCH ĐẶC ĐẤT SÉT NUNG

Download tại [Tiêu chuẩn xây dựng - http://tieuchuanxaydung.com](http://tieuchuanxaydung.com)

Website trong ngành xây dựng nên tham khảo:

- [Đại siêu thị Sản phẩm & Vật liệu Xây dựng XAYDUNG.ORG](http://XAYDUNG.ORG)
- [Trang thông tin Kiến trúc & Xây dựng Việt Nam KIENTRUC.VN](http://KIENTRUC.VN)
- [Cửa nhựa lõi thép 3AWindow](http://cuanhualoithep.com) <http://cuanhualoithep.com>
- [Tư vấn thiết kế nhà & Thi công xây dựng](http://wedo.com.vn) <http://wedo.com.vn>
- [Thông tin đấu thầu - thông báo mời thầu](http://thongtindauthau.com) <http://thongtindauthau.com>
- [Thị trường xây dựng](http://thitruongxaydung.com) <http://thitruongxaydung.com>
- [Triển lãm VietBuild Online](http://vietbuild.vn) <http://vietbuild.vn>
- [Xin giấy phép xây dựng](http://giayphepxaydung.com) <http://giayphepxaydung.com>
- [Kiến trúc sư Việt nam](http://kientrucsu.org) <http://kientrucsu.org>
- [Ép coc bê tông](http://epcocbetong.net) <http://epcocbetong.net>
- [Sửa chữa nhà, sửa văn phòng](http://suachuanha.com) <http://suachuanha.com>